| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẠ LONG**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 175/2024/QĐCNTTLH | *Hạ Long, ngày 20 tháng 6 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Thanh T1 và chị Lê Thị Phương T2;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Thanh T1;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Trần Thanh T1, sinh năm 1978

Địa chỉ: tổ 31C, khu 3, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Chị Lê Thị Phương T2, sinh năm 1985

Địa chỉ: tổ 31C, khu 3, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Thanh T1 và chị Lê Thị Phương T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Trần Thanh T1 và chị Lê Thị Phương T2 xác nhận trong

quá trình chung sống có 01 người con chung là cháu Trần Thanh P, sinh ngày 20/8/2008. Khi ly hôn các bên thoả thuận thống nhất: chị Lê Thị Phương T2 trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Thanh P đến khi con chung Trần Thanh P thành niên (đủ 18 tuổi); anh Trần Thanh T1 phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là cháu Trần Thanh P số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2024 đến khi con chung Trần Thanh P thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Thanh T1 có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: anh Trần Thanh T1 và chị Lê Thị Phương T2 tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

**2**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Các bên tham gia hòa giải;*
*- VKSND Tp Hạ Long;*
*- THADS Tp Hạ Long;*
*- UBND phường C, tp H*
*(Số ĐKKH: 78 ngày 30/12/2006);*
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Hùng**